

PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG NGHỀ Ở HUNG YÊN: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM

Nguyễn Thị Lan Hương*

Tóm tắt: Du lịch gắn với làng nghề thủ công truyền thống đang là hướng phát triển của ngành du lịch nhiều quốc gia trên thế giới và Việt Nam. Trong xu thế chung ấy, du lịch làng nghề tỉnh Hưng Yên thời gian qua có đã có nhiều khởi sắc, hứa hẹn trở thành nguồn lực kinh tế - văn hóa đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng địa phương. Bên cạnh những lợi thế - tài nguyên sẵn có, loại hình du lịch này ở Hưng Yên hiện còn bộc lộ những hạn chế, bất cập trên nhiều phương diện, đòi hỏi phải có sự định hướng đầu tư, khai thác đúng đắn, khoa học và hiệu quả những tiềm năng hiện hữu để có thể phát triển nhanh và bền vững trong tương lai.

Từ khóa: Du lịch làng nghề, làng nghề thủ công truyền thống, văn hóa, thuận lợi, khó khăn, phát triển.

Dựa trên các cứ liệu lịch sử, chúng ta biết rằng nhiều làng nghề thủ công truyền thống của Việt Nam đã ra đời từ hàng ngàn năm trước. Châu thổ Bắc Bộ vốn được mệnh danh là cái nôi của nghề và làng nghề truyền thống với mật độ làng nghề cao nhất cả nước, trong đó tập trung nhiều ở một số địa phương như Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nam, Nam Định...

Làng nghề thủ công truyền thống - một trong những đối tượng văn hóa hiện đang được coi là tài nguyên du lịch nhân văn đặc biệt hấp dẫn bởi tính đa dạng, độc đáo, tính truyền thống cũng như tính địa phương của nó. Với kho tàng tri thức nghề và văn hóa làng nghề đặc biệt phong phú, các làng nghề thủ công truyền thống đã trở thành điểm đến hấp dẫn trong hành trình khám phá truyền thống văn minh - văn hiến Việt Nam của khách du lịch trong và ngoài nước. Có thể nói, vấn đề phát triển du lịch gắn với làng nghề truyền thống đang là hướng đi đầy triển vọng của du lịch Việt Nam nói chung và các địa phương nói riêng, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước và các vùng miền.

Với vị trí nằm ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ, mang đặc điểm của địa hình đồng bằng xen đồi thấp, mặc dù không có lợi thế về nguồn tài nguyên thiên nhiên như núi non hùng vĩ hay biển xanh thơ mộng... song mảnh đất Hưng Yên lại sở hữu nhiều loại hình di sản văn hóa vật thể và phi vật thể độc đáo có giá trị, trong đó phải kể tới hệ thống các làng nghề thủ công truyền thống đã và đang hiện diện ở nơi đây. Bên cạnh đó, tỉnh Hưng Yên lại tọa lạc trên trục giao thông thuận lợi cả đường bộ lẫn đường sông nên có nhiều lợi thế để xây dựng các chương trình du lịch kết hợp, mà điểm nhấn là các làng nghề truyền thống. Có thể nói, mỗi làng nghề truyền thống của Hưng Yên là một bức tranh sinh động mang bản sắc riêng biệt, độc đáo của vùng đất văn hiến với bề dày lịch sử. Trong thời gian qua, du lịch làng nghề Hưng Yên trên thực tế đã bước đầu được quan tâm và thu hút một lượng du khách đáng kể trong những tour du lịch khám phá vùng đất vốn rất nổi danh trong lịch sử với quần thể kiến trúc cổ Phố Hiến và đặc sản nhãn lồng.

1. Những tài nguyên sẵn có để phát triển du lịch làng nghề

1.1. Vị trí địa lý thuận lợi

Tỉnh Hưng Yên có vị trí thuận lợi nằm kề sát thủ đô Hà Nội với các tuyến đường giao

* TS. Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.

thông quan trọng như: quốc lộ 5, quốc lộ 38, quốc lộ 39 nối quốc lộ 5 với quốc lộ 1 tại Hà Nam; đường sắt Hà Nội - Hải Phòng và các tuyến đường sông: sông Hồng, sông Luộc chạy qua. Đặc biệt, cầu Yên Lệnh - cây cầu dài nhất bắc qua sông Hồng nối hai tỉnh Hà Nam và Hưng Yên tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thúc đẩy mối giao lưu giữa các tỉnh phía nam Hà Nội qua Hưng Yên ra Hải Phòng và cảng Cái Lân (Quảng Ninh). Có thể nói, những lợi thế về vị trí địa lý và kết cấu hạ tầng hiện có chính là cơ hội lớn để Hưng Yên phát triển mạnh các ngành công nghiệp và dịch vụ trong đó có du lịch và du lịch làng nghề.

1.2. Hệ thống di sản văn hóa có giá trị

1.2.1. Mạng lưới làng nghề truyền thống

Nằm trong cái nôi của nền văn minh nông nghiệp lúa nước châu thổ Bắc Bộ của người Việt từ hàng ngàn năm trước, nhiều nghề thủ công truyền thống của Hưng Yên đã ra đời và phát triển. Sản phẩm nghề thủ công từ chỗ chỉ phục vụ cho những nhu cầu thiết yếu hàng ngày của cộng đồng dân cư, dần dần đã trở thành hàng hóa để trao đổi và mang lại lợi ích kinh tế đáng kể cho những người nông dân vốn trước đây chỉ biết trông chờ vào các vụ mùa. Theo đó, nghề được lan rộng và phổ biến trong cả làng, cả vùng để từ đó hình thành nên những làng nghề chuyên sâu vào một ngành nghề nào đó như làng gốm, làng vườn, làng mộc, làng làm tương, làng làm đồ đồng... Trong số này, có những làng nghề đã tồn tại với lịch sử lâu đời, có làng nghề mới chỉ giữ nghề khoảng vài ba chục năm nay song hầu hết đều đang trở thành điểm đến khá hấp dẫn của du khách trong hành trình du lịch đến Hưng Yên, tiêu biểu có thể kể đến một số làng nghề sau đây:

* Làng nghề tương Bần

Thôn Bần, xã Yên Nhân, huyện Mỹ Hào chỉ cách Hà Nội khoảng 25km từ lâu đời đã nổi tiếng với sản phẩm tương bần được làm từ gạo, ngô và đậu nành với bí quyết độc đáo - một trong những món ẩm thực dân dã mà đặc sắc rất đỗi quen thuộc với người Việt:

Cốm Vòng, gạo tám Mễ Trì, tương Bần, húng Láng còn gì ngon hơn

Anh đi anh nhớ quê nhà, Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương

* Làng nghề đúc đồng Lộng Thượng

Mảnh đất Hưng Yên từ xưa vốn đã nổi tiếng là nơi có nhiều làng chuyên nghề đúc đồng như Văn Ô, Xuân Phao, Lộng Thượng, Bùng Đông... song ít ai biết rằng làng nghề đúc đồng Ngũ Xã (Hà Nội) danh tiếng được lập nên chính bởi các phường thợ giỏi của Hưng Yên lên kinh thành Thăng Long cùng với một số phường nghề khác. Làng nghề Lộng Thượng, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm vẫn nổi tiếng có tay nghề cao nhất bởi kỹ thuật đúc tinh xảo được lưu truyền qua nhiều thế kỷ (suốt từ thế kỷ XII cho đến ngày nay) với tổ nghề đúc đồng đã dạy nghề cho dân làng là Khổng Minh Không - Quốc sư triều Lý.

* Làng nghề hương xạ Cao Thôn

Làng nghề thuộc xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên vốn nổi tiếng khắp mọi miền đất nước từ xưa cho tới nay với sản phẩm xạ hương được chế biến từ những loại thảo mộc thiên nhiên sẵn có của địa phương và những miền đất khác trong cả nước.

* Làng nghề Ông Hào

Đây là một trong những làng nghề độc đáo có sức hấp dẫn trong các tour du lịch làng nghề Hưng Yên với nghề làm đồ chơi trung thu truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc đã có trăm năm tuổi ở xã Liêu Xá,

huyện Yên Mỹ. Trải qua rất nhiều công đoạn thủ công tỉ mỉ, những nguyên liệu giản đơn có nguồn gốc thiên nhiên như tre, nứa, giấy, bia... dưới bàn tay khéo léo của người thợ cần mẫn đã trở thành những món những đồ chơi dân gian yêu thích của trẻ con vào mỗi dịp trung thu truyền thống như đèn ông sao, đèn kéo quân, mặt nạ, đầu sư tử... Có thể nói, những món đồ chơi dân gian từ làng Háo đang được tỏa đi khắp mọi miền đất nước chính là nét đẹp tô điểm cho đời sống văn hóa dân gian hết sức sinh động của dân tộc.

** Làng nghề gốm sứ Xuân Quan*

Nằm ngay cạnh làng nghề gốm nổi tiếng là Bát Tràng, nghề gốm sứ ở xã Xuân Quan, huyện Văn Giang có tuổi đời còn khá trẻ với hơn chục năm khởi nghiệp. Mặc dù vậy, tên tuổi của gốm sứ Xuân Quan đang ngày càng được biết tới nhiều hơn ở thị trường trong nước và nước ngoài. Sự phát triển của nghề gốm sứ nơi đây đang hứa hẹn Xuân Quan trở thành một trong những điểm du lịch làng nghề mới của Hưng Yên.

** Làng nghề chạm vàng bạc Huệ Lai*

Làng nghề kim hoàn Huệ Lai, xã Phù Ủng, huyện Ân Thi dù mới được hình thành và phát triển khoảng 20 năm song hoạt động nghề hiện đã đi vào ổn định, bước đầu ghi dấu ấn bởi kỹ thuật chế tác đặc thù rất khắt khe, đòi hỏi sự cần cù và đôi bàn tay tài hoa khéo léo chạm trổ hoa văn tinh tế trên chất liệu vàng, bạc của các nghệ nhân làng nghề.

1.2.2. Hệ thống di tích lịch sử văn hóa

Mặc dù là mảnh đất không được ưu ái về tài nguyên thiên nhiên song Hưng Yên lại sở hữu nguồn tài nguyên văn hóa là các công trình kiến trúc độc đáo mang giá trị lịch sử, văn hóa to lớn. Là một trong những tỉnh thành có nhiều di tích nhất cả nước, đến thời điểm năm 2015, tỉnh Hưng Yên có hơn 1.210 di tích, trong đó có 161 di tích và cụm di tích

được xếp hạng cấp quốc gia, 176 di tích được xếp hạng cấp tỉnh. Các di tích ở Hưng Yên bao gồm nhiều loại hình như đình, chùa, đền, văn miếu... có niên đại xây dựng từ thời Lý, Trần, Lê cho đến thời Nguyễn, trong đó có nhiều cụm di tích tiêu biểu có giá trị quan trọng như cụm di tích Đa Hòa - Dạ Trạch - Hàm Tử - Bãi Sậy (huyện Khoái Châu) - một trong những di tích lịch sử văn hóa quan trọng cấp quốc gia; khu di tích Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, đền thờ danh tướng Lý Thường Kiệt, khu lưu niệm Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (huyện Yên Mỹ); di tích Tổng Trần - Cúc Hoa (huyện Phù Cừ)... Nơi đây hiện cũng còn lưu giữ được một số quần thể di tích kiến trúc cổ có giá trị như: cụm di tích Phố Hiến nổi tiếng trong lịch sử với câu ca "Thứ nhất Kinh Kỳ, thứ nhì Phố Hiến" đã được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; quần thể di tích làng Nôm cổ kính với những ngôi nhà cổ, chùa Nôm, chợ phiên, cầu đá và đình Tam Giang; chùa Chuông - ngôi chùa được mệnh danh là "Phố Hiến đệ nhất danh lam"; Văn miếu Xích Đằng còn giữ nguyên nét cổ kính sau gần 400 năm được coi là biểu tượng của thành phố Hưng Yên - nơi tôn vinh nền học vấn của người dân Phố Hiến.

Bên cạnh hệ thống các di tích, Hưng Yên còn sở hữu kho tàng di sản văn hóa phi vật thể phong phú, đa dạng bao gồm các lễ hội truyền thống mang đậm bản sắc của nền văn hóa lúa nước sông Hồng, những tri thức dân gian, nghề thủ công truyền thống, các loại hình nghệ thuật truyền thống như hát chèo, hát trống quân, ca trù...

Có thể nói, những lợi thế về vị trí địa lý, mạng lưới các làng nghề truyền thống cùng hệ thống các di tích hàm chứa nhiều giá trị lịch sử văn hóa vô cùng quan trọng trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc chính là những tiềm năng có thể khai thác, tạo đà cho du lịch tỉnh Hưng Yên phát

triển. Đặc biệt, phần lớn các địa danh, di tích của khu vực này thường nằm ngay cạnh sông Hồng có môi trường sinh thái lý tưởng với cảnh quan đẹp và khí hậu trong lành. Tại đây, khách du lịch có thể kết hợp nghỉ dưỡng trong không gian làng quê mang đậm nét văn hóa Việt Nam và đặc biệt là tham quan, khám phá các làng nghề thủ công truyền thống để cảm nhận các giá trị văn hóa của địa phương. Mỗi du khách có thể trực tiếp tham gia một phần vào quá trình tạo ra sản phẩm hay mua sắm những vật phẩm đặc trưng được chế tác bởi chính những nghệ nhân làng nghề. Chính điều này đã tạo nên sức hấp dẫn của các làng nghề truyền thống Hưng Yên trong loại hình du lịch kết hợp sinh thái - văn hóa.

2. Những khó khăn, trở ngại trong phát triển du lịch làng nghề ở Hưng Yên

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, du lịch làng nghề Hưng Yên hiện vẫn đang phải đối mặt với không ít khó khăn do những nguyên nhân khách quan và chủ quan. Đây chính là trở ngại cho sự phát triển của loại hình du lịch này tại đây. So với các tỉnh lân cận, Hưng Yên là tỉnh có diện tích nhỏ, nguồn tài nguyên khoáng sản ít, lại đông dân nên có thể nói tỉnh có điểm xuất phát tương đối thấp. Do vậy, vài năm trở lại đây, mặc dù kết cấu hạ tầng của Hưng Yên đã được cải thiện song vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và điều này ảnh hưởng không nhỏ tới ngành du lịch của tỉnh nói chung và loại hình du lịch làng nghề nói riêng. Có thể nhận thấy rõ rệt nhất là tình trạng hạ tầng giao thông, hạ tầng văn hóa truyền thống còn nhiều bất cập, đặc biệt là dưới tác động của quá trình đô thị hóa đang diễn ra ngày càng nhanh chóng; hay tình trạng ô nhiễm môi trường ở các làng nghề cũng đang gặp nhiều bất cập, do bắt nguồn từ yếu tố lịch sử và một số vấn đề mang tính chất địa phương nên hầu hết các làng nghề đều phát triển tự phát, thiếu quy

hoạch... trong khi đây lại là những yếu tố có ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của khách du lịch tham quan làng nghề.

Hoạt động du lịch Hưng Yên nói chung hiện chủ yếu dựa vào các yếu tố tự nhiên, mang tính mùa vụ, sản phẩm du lịch còn khá đơn điệu, tập trung chủ yếu ở các điểm du lịch sinh thái hay tham quan di tích trong khi mảng du lịch làng nghề chưa được khai thác để trở thành thế mạnh của du lịch tỉnh nhà. Nguyên nhân chủ yếu có lẽ bởi đa số các làng nghề của Hưng Yên vẫn chưa tạo được những sản phẩm mang tính độc đáo và đặc thù để có thể thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước. Chúng ta đều biết rằng, nguồn tài nguyên du lịch làng nghề truyền thống đều đang được khai thác chủ yếu ở khía cạnh “đặc trưng” của mỗi địa phương - vốn được coi là thế mạnh để thu hút khách du lịch đến với làng nghề. Trong khi đó, chức năng sản xuất hàng hóa phục vụ du lịch ở các làng nghề lại chưa được khai thác thực sự hiệu quả bởi hầu hết các làng nghề đều đang hoạt động theo hướng “sản xuất và bán thứ họ có chứ không phải thứ mà du khách cần”. Tình trạng chung phổ biến ở nhiều làng nghề của Việt Nam là mặc dù làm ăn khá phát đạt nhờ việc tiêu thụ sản phẩm ở trong và ngoài nước song hoạt động đáp ứng nhu cầu tại chỗ cho du khách du lịch lại không được quan tâm, sản phẩm bán cho du khách cũng chính là mặt hàng được bán ra trên thị trường trong khi nhu cầu của hai thị trường này không giống nhau. Kết quả là du khách không thể tìm mua những sản phẩm phù hợp với thị hiếu như họ mong đợi và lại càng không thể tìm được sản phẩm mang dấu ấn Việt Nam. Như vậy rõ ràng dịch vụ phục vụ khách tham quan ở các làng nghề hiện còn nghèo nàn, sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động du lịch làng nghề còn mờ nhạt do chưa nhận thức được rõ giá trị mà du lịch mang lại, bản thân họ cũng chưa từng được quan tâm đào tạo để

có kỹ năng làm du lịch một cách chuyên nghiệp. Đây là hiện tượng rất phổ biến ở hầu hết các điểm làng nghề truyền thống của Việt Nam. Theo các chuyên gia du lịch, một làng nghề được coi là phát triển du lịch khi thu nhập từ ngành này chiếm ít nhất 25% thu nhập của cả làng, như vậy với chỉ tiêu này thì rõ ràng là các làng nghề Hưng Yên hiện chưa đạt được.

Thực trạng trên đồng nghĩa với việc trong thời gian tới, ngành du lịch và dịch vụ Hưng Yên sẽ phải rất nỗ lực trong việc khai thác, phát huy những tiềm năng sẵn có bằng việc xây dựng định hướng và giải pháp đúng đắn để có thể phát triển mạnh hơn nữa loại hình du lịch làng nghề trong tương lai. Và để làm được điều đó đòi hỏi sự phối hợp cần thiết của các ban, ngành liên quan trong quá trình xây dựng, quy hoạch du lịch làng nghề.

3. Để phát triển du lịch làng nghề Hưng Yên - một số vấn đề trọng tâm

Có thể nói, hoạt động du lịch làng nghề ở Hưng Yên hiện vẫn còn gặp khá nhiều khó khăn bởi tình trạng manh mún, tự phát và chưa xứng tầm với những lợi thế sẵn có. Để du lịch làng nghề của tỉnh có thể khởi sắc trong thời gian tới, chính quyền, ban ngành các cấp và các cộng đồng làng nghề cần tập trung khắc phục những hạn chế theo một số định hướng cơ bản sau đây:

Một là, cần quy hoạch lại ngay các làng nghề hiện có trở thành điểm tham quan du lịch, trong đó việc kết nối và duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp lữ hành và các cộng đồng làng nghề đóng vai trò hết sức quan trọng để thiết lập các tour tham quan làng nghề. Đứng như tổng kết của Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Hưng Yên: “hành trình tìm về lịch sử văn hóa, di tích và làng nghề truyền thống luôn là sự lựa chọn hàng đầu mỗi khi du khách ghé thăm Hưng Yên” (1), chính sách phát triển đa dạng các

sản phẩm du lịch phải luôn luôn được chú ý quan tâm hàng đầu, theo đó hoạt động du lịch làng nghề cần được gắn với các tài nguyên khác vốn đã là thế mạnh của du lịch địa phương như cảnh quan sinh thái, hệ thống di tích lịch sử văn hóa, các hoạt động văn hóa dân gian truyền thống...

Hai là, môi trường - một bài toán nan giải trong công tác quản lý làng nghề cần được xem là một trong những yếu tố có ảnh hưởng rất lớn tới việc thu hút khách du lịch đến với các làng nghề, do vậy cần giải quyết triệt để hơn nữa vấn đề này. Ở đây, cần hoạch định rõ trách nhiệm của các bộ phận, cơ quan chức năng nhất là chính quyền cơ sở. Vấn đề xử lý môi trường cần phải được quan tâm ngay từ khâu quy hoạch địa điểm sản xuất, kinh doanh cho các làng nghề. Các làng nghề truyền thống cũng cần được thiết lập các quy định về bảo vệ môi trường trên cơ sở Luật Bảo vệ môi trường và Luật Du lịch.

Ba là, quan tâm đầu tư cải thiện, nâng cấp yếu tố hạ tầng cơ sở phục vụ du lịch làng nghề theo phương châm: Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong đó Nhà nước chỉ hỗ trợ những hạng mục cần thiết, còn lại cần đẩy mạnh kêu gọi xã hội hóa. Các hạng mục cần quan tâm trước mắt là hệ thống đường giao thông; các dịch vụ hỗ trợ cho du lịch làng nghề bao gồm: hệ thống nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn phục vụ nhu cầu ăn uống và lưu trú; các điểm vui chơi, giải trí; dịch vụ ngân hàng, viễn thông...

Bốn là, tổ chức các lớp tập huấn giúp cộng đồng làng nghề biết làm thương mại gắn với du lịch. Mấu chốt ở đây cũng là phải tiến hành xã hội hóa, theo đó, Nhà nước và chính quyền, ban ngành các cấp chỉ đưa ra cơ chế chính sách, lập quy hoạch và có thể hỗ trợ một phần kinh phí cho các dự án trọng điểm, còn lại là sự huy động vốn từ các nhà đầu tư và kinh phí từ bản thân làng nghề. Một số nội dung cụ thể cần tập trung

ở hạng mục này là: xây dựng môi trường du lịch văn hoá tại làng nghề thông qua các hoạt động giáo dục ý thức cho cộng đồng dân cư làng nghề có văn hoá giao tiếp với khách du lịch; phối hợp với các trường đào tạo về quản lý du lịch để mời giảng viên, chuyên gia về giảng dạy các khóa học, các lớp tập huấn ngắn hạn tại làng nghề nhằm trang bị cho cán bộ địa phương và nhân dân làng nghề những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong hoạt động du lịch.

Năm là, tập trung vào yếu tố mang tính then chốt, quyết định sự hấp dẫn của làng nghề Hưng Yên đối với khách du lịch trong và ngoài nước đó là đặc trưng sản phẩm của làng nghề. Về nội dung này Hưng Yên có thể tham khảo một số mô hình/ý tưởng đã được thử nghiệm và áp dụng thành công, chẳng hạn như mô hình “Mỗi làng - Một sản phẩm” là một trong những sự gợi ý cho các làng nghề Hưng Yên. Áp dụng thành công mô hình này, du lịch làng nghề Hưng Yên sẽ hứa hẹn không những góp phần nâng cao thu nhập cho người dân mà quan trọng hơn là có thể đóng góp tích cực cho sự nghiệp gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống trong bề dày lịch sử - văn hóa của tỉnh nhà.

Chúng ta đều đã từng biết đến phong trào “Mỗi làng - Một sản phẩm” (One Village One Product Movement - OVOP) được khởi nguồn từ quận Oita của Nhật Bản vào năm 1979 do Thị trưởng Morihiko Hiramatsu phát động. Từ năm 1980, chương trình bắt đầu được triển khai trên quy mô rộng tại khắp các làng nghề ở Nhật Bản, để từ đây phong trào trở thành thương hiệu phát triển nông thôn của đất nước “Mặt trời mọc”. Mỗi làng nghề khi tham gia chương trình sẽ chọn ra một sản phẩm chủ lực của mình có khả năng cạnh tranh cao và thị trường rộng nhất để được hỗ trợ về chính sách, vốn nhằm giúp những người tham gia được hưởng lợi ích gia tăng nhiều nhất. Vào thời điểm những năm 2000, quận Oita đã lựa

chọn được 336 sản phẩm đưa vào chương trình, đem lại kim ngạch thương mại lên đến 141 tỷ yên (2). Từ sự thành công của Nhật Bản, một số nước trong khu vực châu Á đã học hỏi và áp dụng có sáng tạo mô hình này dưới tên gọi “mỗi thị trấn/mỗi địa phương một sản phẩm” OTOP (One Town One Product/One Tambon One Product). Nội dung căn bản nhất của mô hình này là sản phẩm thủ công truyền thống đặc thù của mỗi địa phương đều dựa trên nguồn nguyên liệu sẵn có cùng với bí quyết nghề nghiệp được các nghệ nhân thực hành và lưu truyền từ đời này sang đời khác, đó có thể là đồ thủ công mỹ nghệ, đồ gốm, đồ may mặc, đồ gia dụng hay thực phẩm... phục vụ cho người tiêu dùng là khách du lịch, thậm chí có thể xuất khẩu đáp ứng bất kể yêu cầu nào về kích thước, trọng lượng hay số lượng sản phẩm. Đặc biệt, điểm mấu chốt của mô hình này chính là việc hàng hóa mang nhãn hiệu OTOP có thể được chính phủ giảm thuế hay miễn thuế. Trong chương trình của một tour du lịch làng nghề, việc thu hút được du khách đến tham quan và mua sắm ở những cửa hàng OTOP chính là một trong những mục tiêu quan trọng và sự hỗ trợ nói trên của chính phủ đã kích thích các làng nghề truyền thống quan tâm đến vấn đề xây dựng thương hiệu cho sản phẩm làng nghề của họ cũng như tạo ra sự phong phú, hấp dẫn cho các sản phẩm để thu hút được sự quan tâm của du khách. Một trong những ví dụ điển hình đã áp dụng thành công mô hình OTOP là Thái Lan. Bằng những nỗ lực học hỏi kinh nghiệm từ các chuyến đi thực tế trực tiếp tại Nhật Bản của Cựu Thủ tướng Thái Lan Thaksin Shinawatra và sau đó là của giới nghiên cứu, quản lý và nông dân, từ năm 2003 Thái Lan đã đẩy mạnh chương trình “Mỗi làng - Một sản phẩm” giúp giới thiệu sản phẩm đặc trưng của từng địa phương đến du khách, thu hút được sự tham gia đông đảo của người dân ở các làng nghề. Đặc biệt, sau hàng loạt các chính sách khuyến khích và hỗ trợ của cựu

Thủ tướng Thaksin Shinawatra, đất nước được mệnh danh là “thiên đường du lịch” đã xây dựng được khoảng 36.000 mô hình OTOPT tính đến thời điểm năm 2010 (3). Nhờ đó, hệ thống các nghề thủ công truyền thống của Thái Lan đã được duy trì, phát triển rất tốt và họ đã tạo dựng được hàng loạt các sản phẩm đặc trưng của từng làng nghề. Kết quả là các làng nghề thủ công truyền thống trở thành điểm đến không thể thiếu trong hành trình của khách du lịch đến Thái Lan, nói cách khác, du lịch làng nghề đang trở thành loại hình du lịch có nhiều thế mạnh của “đất nước chùa vàng”. Điều này cũng minh chứng rằng phát triển du lịch làng nghề chính là hướng đi đúng đắn được nhiều quốc gia ưu tiên trong chính sách quảng bá và phát triển du lịch quốc gia hiện nay.

Sáu là, xúc tiến quảng bá, giới thiệu các làng nghề và sản phẩm làng nghề của Hưng Yên trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet, qua các triển lãm và đặc biệt là qua các kỳ festival du lịch. Hưng Yên có thể học hỏi những kinh nghiệm từ các địa phương khác như Huế - một trong những địa phương đã có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức các festival làng nghề truyền thống hàng năm. Thông qua kênh hợp tác với các công ty du lịch, các hãng lữ hành, có thể phát hành tờ rơi, tập gấp với những thông tin khái quát và hình ảnh minh họa sinh động về làng nghề. Đây sẽ là hình thức quảng cáo trực tiếp đến khách hàng một cách có hiệu quả.

Sau cùng, chúng tôi cho rằng, việc quảng bá và phát triển du lịch làng nghề Hưng Yên vốn đã khó, song vấn đề gìn giữ bản sắc, tinh hoa của mỗi làng nghề, giá trị của các di sản cũng như môi trường sống đảm bảo của cộng đồng làng nghề lại còn khó khăn hơn rất nhiều. Do vậy, trong quá trình hoạch định phát triển du lịch làng nghề, một sự đảm bảo cân bằng hài hòa giữa các lợi ích kinh tế - văn hóa - xã hội sẽ là nguyên tắc căn bản để du

lịch làng nghề Hưng Yên có thể thành công trong tương lai.

Thay lời kết

Trong bối cảnh du lịch làng nghề truyền thống đang ngày càng có sức hấp dẫn du khách và là xu hướng trong hành trình phát triển du lịch ở nhiều quốc gia trên thế giới thì việc tỉnh Hưng Yên quan tâm đến phát triển loại hình du lịch làng nghề là hết sức cần thiết và đúng đắn. Rõ ràng, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, xã hội thì quan trọng hơn, hình thức du lịch này còn góp phần vào công cuộc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa độc đáo của Hưng Yên trong thời kỳ hội nhập.

Có thể nói, việc tìm ra và ứng dụng hiệu quả các phương hướng, biện pháp nhằm phát triển du lịch làng nghề ở nước ta nói chung và Hưng Yên nói riêng là câu chuyện không hề đơn giản, ở đó nếu chỉ chú trọng tới làm du lịch, làm kinh tế mà quên đi những vấn đề văn hóa - xã hội thì tất yếu dẫn đến nguy cơ làm mai một, thậm chí mất đi vốn di sản truyền thống của cộng đồng làng nghề. Đây chính là bài toán khó cần sự chung tay giải quyết của chính quyền và nhân dân Hưng Yên trong thời gian tới. Hy vọng, trong tương lai, du lịch làng nghề Hưng Yên sẽ được quan tâm đầu tư đúng mức, đúng hướng để có thể trở thành một trong những kênh quảng bá hữu hiệu hình ảnh vùng đất và con người nơi đây tới du khách trong và ngoài nước, qua đó góp phần thể hiện và khẳng định vị thế mới của một Hưng Yên trên hành trình không ngừng đổi mới./.

N.T.L.H

1. Cổng thông tin điện tử Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Hưng Yên - <http://hungyentourism.com.vn>.

2. Báo Nông nghiệp Việt Nam điện tử - <http://nongnghiep.vn>.

3. Trần Công Khánh (2010), OTOP - Sản phẩm của tri thức truyền thống, Nguồn: <http://www.vacne.org.vn>.

Tài liệu tham khảo

1. Trương Quốc Bình (2000), “Về mối quan hệ giữa văn hóa và du lịch”, *Văn hóa Nghệ thuật* (2), tr. 7-9.

2. Trương Quốc Bình (2001), “From traditional handicraft heritage to industrialized souvenirs technology for the sustainable development of tourism” - “Từ di sản nghề thủ công truyền thống đến công nghệ sản xuất vật phẩm lưu niệm phục vụ cho sự phát triển du lịch bền vững”, Report at *ASIA - EUROPE Seminar Cultural Heritage, Man and Tourism*, Hà Nội.

3. Tạ Phong Châu, Nguyễn Quang Vinh, Nghiêm Đa Văn (1977), *Truyện các ngành nghề*, Nxb. Lao động, Hà Nội.

4. Nguyễn Văn Đăng (2007), *Hoàn thiện hoạch định chiến lược xúc tiến điểm đến của ngành du lịch Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Thương Mại, Hà Nội.

5. Trần Mạnh Hùng (2005), *Việt Nam - Văn hóa và du lịch*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội.

6. Ngô Quang Hưng (2015), “Hành trình di sản văn hóa làng nghề Việt Nam”, Nguồn: <http://www.baotreonline.com>.

7. Vũ Thị Hành Quỳnh (2007), *Văn hóa du lịch châu Á - Thái Lan (Đất nước của nụ cười)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.

8. Phạm Quốc Sử (2007), *Phát triển du lịch làng nghề - Nghiên cứu trường hợp tỉnh Hà Tây*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.

9. Thủ tướng chính phủ (2011), Quyết định phê duyệt *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.

Một số website tham khảo

10. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên - <http://hungyen.gov.vn>.

11. Cổng thông tin điện tử Viện nghiên cứu phát triển du lịch - <http://www.itdr.org.vn>.

Nguyễn Thị Lan Hương: *Developing handicraft village tourism in Hưng Yên province: Some issues for consideration*

Tourism based on traditional handicraft villages is the direction of tourism in many countries in the world and in Vietnam. Craft village tourism in Hưng Yên province is booming and promising which would become an economic and cultural drive for development of the local community. This type of tourism enjoys the advantages of available resources; however, its inadequacies require investment direction, proper and effective exploitation of the current potentials for rapid and sustainable development in the future.

Key words: Craft village tourism, traditional handicraft villages, culture, advantage, difficulties, development.